

TP. S, ngày 21 tháng 04 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ S, TỈNH SÓC TRĂNG**

Với thành phần Phong hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán chủ trì phiên họp:* Ông **Nguyễn Quốc Định**.
2. *Thư ký phiên họp:* Bà **Nguyễn Thu Hồng**.

Ngày 21 tháng 04 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 50/QĐ-TA ngày 07 tháng 04 năm 2020, đối với:

Họ và tên: Huỳnh T; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có.

Sinh năm: 1992

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 9/12.

Nguyên quán: thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Nơi đăng ký thường trú: Số 219 đường L, khóm B, phường B1, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Chỗ ở hiện nay: Số 219 đường L, khóm B, phường B1, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Con ông Huỳnh Văn U và bà Võ Thị Mỹ D; Địa chỉ: Số 219 đường L, khóm B, phường B1, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Huỳnh T vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông **Đặng Hoàng Khang** – Chuyên viên phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng theo Giấy ủy quyền đề ngày 16/4/2020).

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên họp:* Bà **Nguyễn Lê Ngọc**, kiểm sát viên.

3. *Những người khác:*

Đại diện công an phường 3, thành phố Sóc Trăng: Ông **Mã Tiền Giang** – Cán bộ công an phường 3, thành phố Sóc Trăng (theo văn bản ủy quyền đề ngày 16/4/2020).

NHẬN THẤY:

Người bị đề nghị Huỳnh T là người đã đủ 18 tuổi. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc Huỳnh T sử dụng trái phép chất ma túy lần đầu vào năm 2016 loại ma túy là ma túy đá, hình thức sử dụng là hút. Ngày 24/8/2019 Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng Ban hành Quyết định số 183/QĐ-UBND “Về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn” đối với Huỳnh T, thời gian là 03 tháng kể từ ngày 24/8/2019. Đến ngày 24/11/2019 Huỳnh T được Ủy ban nhân dân phường B, thành phố S cấp Giấy chứng nhận đã chấp hành xong thời hạn giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 08/ĐN-CAP.

Đến ngày 12/03/2020, Huỳnh T có hành vi đập phá nhà cửa, sau đó ông Huỳnh Văn U là cha của ông Huỳnh T trình báo công an phường 3, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Sau đó Công an phường B, thành phố S nghi vấn Huỳnh T sử dụng trái phép chất ma túy nên mời về trụ sở làm việc. Tại Bản tường trình Huỳnh T thừa nhận vào ngày 07/03/2020, Huỳnh T sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức hút, loại ma túy sử dụng là Methamphetamin (thường gọi là ma túy đá). Sau đó, công an Phường B, thành phố S lập Biên bản vi phạm hành chính số 000474/BB-VPHC ngày 12/03/2020 và đưa Huỳnh T vào Trạm y tế phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng để xác định tình trạng nghiện ma túy. Tại Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 12/03/2020 của Trạm y tế phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng xác định Huỳnh T có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là Methamphetamin.

Hiện nay, Huỳnh T đang được giao cho gia đình quản lý trong thời gian làm thủ tục đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sóc Trăng, địa chỉ: Số 80, đường Hồ Nước Ngọt, khóm 2, phường 5, thành phố Sóc Trăng theo Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 13/03/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Ngày 26/03/2020, Phòng tư pháp thành phố S ban hành Thông báo số 106/TB-PTP về kết quả kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Huỳnh T.

Tại phiên họp, người đại diện theo ủy quyền của Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố S, tỉnh Sóc Trăng trình bày: Huỳnh T là người đã đủ 18 tuổi, nghiện ma túy. Sau khi bị phát hiện, Huỳnh T đã tự nguyện khai báo và thành thật hối lỗi. Căn cứ điểm 3 khoản 1; điểm 2, khoản 2 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013, khoản 2 Điều 9, Điều 95 và 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố S, tỉnh Sóc Trăng đề nghị Tòa án nhân dân thành phố S xem xét ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai

nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện tỉnh Sóc Trăng, địa chỉ: Số 80, đường Hồ Nước Ngọt, khóm 2, phường 5, thành phố S đối với Huỳnh T thời gian là 18 tháng.

Tại phiên họp, người đại diện theo ủy quyền của Công an Phường B, thành phố S trình bày: Thống nhất với đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố S đề nghị Tòa án nhân dân thành phố S xem xét ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện tỉnh Sóc Trăng đối với Huỳnh T thời gian là 18 tháng để Huỳnh T chữa bệnh và sớm trở về hòa nhập với cộng đồng và trở thành người có ích cho xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc như sau: Từ khi thụ lý đến phiên họp hôm nay, thẩm phán được phân công giải quyết đã chấp hành các thủ tục đúng quy định của pháp luật. Trường hợp của Huỳnh T đủ điều kiện để áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng tại phiên họp hôm nay Huỳnh T đã thành thật hối lỗi và thừa nhận toàn bộ hành vi, đồng thời người đại diện theo ủy quyền của Công an phường 3, thành phố S cho rằng từ khi lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối Huỳnh T thì Huỳnh T không có hành vi gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Do đó, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố S quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Huỳnh T thời gian là 18 (Mười tám) tháng.

XÉT THẤY:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Xét thấy, tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị thấy rằng: Hồ sơ đầy đủ bản tóm tắt lý lịch; tài liệu chứng minh nghiện ma túy của Huỳnh T; Bản tường trình của người nghiện ma túy; Hồ sơ được phòng tư pháp thành phố S, tỉnh Sóc Trăng kiểm tra tính pháp lý; Văn bản về việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Như vậy, đối với hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Huỳnh T đã đầy đủ tính pháp lý, đảm bảo theo quy định tại Điều 103 và Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[2] Về nội dung:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và được thẩm tra tại phiên họp cũng như ý kiến của cơ quan đề nghị, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố S, nhận thấy:

Huỳnh T có đủ nhận thức để biết được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng, làm hủy hoại đến sức khỏe con người và là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội nhưng vẫn sử dụng ma túy. Trong quá trình nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thấy rằng Huỳnh T sử dụng trái phép chất

ma túy bằng hình thức hút, loại ma túy sử dụng là Methamphetamin (thường gọi là ma túy đá). Sau đó, công an Phường B, thành phố S lập biên bản vi phạm hành chính số 000474/BB-VPHC ngày 12/03/20120 và đưa Huỳnh T vào Trạm y tế phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng để xác định tình trạng nghiện ma túy. Tại Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 12/03/2020 của Trạm y tế phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng xác định Huỳnh T có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là Methamphetamin.

Hành vi của Huỳnh T, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố S, tỉnh Sóc Trăng đề nghị Tòa án nhân dân thành phố S xem xét ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện tỉnh Sóc Trăng, địa chỉ: Số 80, đường Hồ Nước Ngọt, khóm 2, phường 5, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng đối với Huỳnh T để được cai nghiện bắt buộc với thời gian là 18 (mười tám) tháng theo quy định tại Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét thấy, Huỳnh T là người nghiện ma túy đã đủ 18 tuổi trở lên hành vi vi phạm của Huỳnh T thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại điểm 3 khoản 1, điểm 2 khoản 2 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 và Điều 95, Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính nên đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố S, tỉnh Sóc Trăng là có căn cứ nên được Tòa án chấp nhận.

Xét về nhân thân của người bị đề nghị Huỳnh T không có tiền án, tiền sự. Sau khi vi phạm người bị đề nghị đã tự nguyện khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm, thành thật hối lỗi. Đây là tình tiết phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ đối với Huỳnh Thanh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 2, Điều 9, Điều 95, 96, 103, khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm Hành chính;

Áp dụng Điều 3, Điều 22 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Áp dụng điểm 3 khoản 1, điểm 2 khoản 2 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sóc Trăng, địa chỉ: Số 80, đường Hồ Nước Ngọt, khóm 2, phường 5, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng đối với:

Họ và tên: Huỳnh T; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có.

Sinh năm: 1992

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 9/12.

Nguyên quán: Thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Nơi đăng ký thường trú: Số 219 đường L, khóm B, phường B1, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Chỗ ở hiện nay: Số 219 đường L, khóm B, phường B1, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Con ông Huỳnh Văn U và bà Võ Thị Mỹ D; Địa chỉ: Số 219 đường L, khóm B, phường B1, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở **cai nghiện** bắt buộc.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại Quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định; Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thành phố S, tỉnh Sóc Trăng chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố S, tỉnh Sóc Trăng thi hành Quyết định này.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- Trưởng Công an TPS;
- Trưởng Phòng LĐ-TB-XH;
- UBND Phường B; TPS
- VKSND - TPS;
- Tòa án ND TS;
- Lưu.

Nguyễn Quốc Định